

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÁC ÁI
TỈNH NINH THUẬN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 14/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 14 - 7 - 2023

V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÁC ÁI, TỈNH NINH THUẬN

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Thiện

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Cadá Thị Linh

2. Ông Trương Thọ Toàn

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bác Ái, tỉnh Ninh Thuận.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bác Ái tham gia phiên tòa: Ông Tạ Yên Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 7 năm 2023, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Bác Ái, tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 17/2023/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 3 năm 2023 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2023/QĐXX-ST ngày 26 tháng 5 năm 2023 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Chamaléa Thị R, sinh năm 1985 (Có mặt).

Địa chỉ: Thôn S, xã P, huyện B, tỉnh Ninh Thuận.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho chị Chamaléa Thị R: Ông Lâm Thế Nghĩa - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Ninh Thuận (Có mặt).

2. Bị đơn: Anh Chamaléa V, sinh năm 1987 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn S, xã P, huyện B, tỉnh Ninh Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Chamaléa Thị R trình bày:

Chị và anh Chamaléa V sống chung với nhau, có đăng ký kết hôn vào năm 2007 tại Ủy ban nhân dân xã P, huyện B, sau đó hai người làm ăn sinh sống tại Thôn S, xã P, huyện B, thời gian đầu vợ chồng sống với nhau tương đối hạnh phúc, sau do tính tình không hợp và bất đồng quan điểm nên vợ chồng thường xuyên đánh, chửi nhau. Từ năm 2021 đến nay anh V đã bỏ về sống với cha mẹ ở thôn M, xã P và hai người không còn quan tâm gì đến nhau, vì vậy chị làm đơn yêu cầu giải quyết cho chị được ly hôn với anh V.

Về con chung: Chị và anh V có hai người con chung là cháu Chamaléa Thị Th, sinh ngày 20/7/2007 và cháu Chamaléa S, sinh ngày 14/01/2011. Khi ly hôn chị xin được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu Th và cháu S chị không yêu cầu anh V phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết

Tại phiên tòa người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho chị Chamaléa Thị R, ông Lâm Thế Nghĩa, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị R, cụ thể:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị R và anh Chamaléa V sống chung với nhau, có đăng ký kết hôn vào năm 2007 tại Ủy ban nhân dân xã P, huyện B, sau đó hai người làm ăn sinh sống tại Thôn S, xã P, huyện B, thời gian đầu vợ chồng sống với nhau tương đối hạnh phúc, sau do tính tình không hợp và bất đồng quan điểm nên vợ chồng thường xuyên đánh, chửi nhau. Từ năm 2021 đến nay anh V đã bỏ về sống với cha mẹ ở thôn M, xã P và hai người không còn quan tâm gì đến nhau, mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, đến nay chị R có yêu cầu ly hôn, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào quy định tại Điều 51 và Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình giải quyết cho chị R được ly hôn với anh V.

- Về con chung: Giao cháu Chamaléa Thị Th, sinh ngày 20/7/2007 và cháu Chamaléa S, sinh ngày 14/01/2011 cho chị R được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và không buộc anh V phải cấp dưỡng nuôi con theo yêu cầu của chị được quy định tại Điều 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân huyện Bắc Ái đã nhiều lần triệu tập anh Chamaléa V đến Tòa án để giải quyết việc ly hôn với chị R, nhưng anh V không đến Tòa án. Vì vậy, từ ngày 12/4/2023 đến ngày 29/5/2023, Tòa án đã nhiều lần niêm yết giấy triệu tập và các văn bản tố tụng của Tòa án nơi anh V sinh sống để anh biết đến Tòa án giải quyết vụ, việc. Mặc dù vẫn có mặt ở địa phương anh V không chấp hành, cố tình vắng mặt không có lý do nên Tòa án không lấy được lời khai của anh V và không tiến hành hòa giải được.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Ái phát biểu quan điểm:

Thẩm phán được phân công giải quyết vụ án đã thực hiện đúng, đầy đủ quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan. Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng, đầy đủ quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn chị Chamaléa Thị R và người bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn Ông Lâm Thế Nghĩa – Trợ giúp viên pháp lý đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Bị đơn anh Chamaléa V không thực hiện đúng quyền, nghĩa vụ của bị đơn theo quy định tại Điều 70, 72 của Bộ luật tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử áp dụng khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự để xét xử vắng mặt anh Chamaléa V là có căn cứ.

- Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết vụ án: Đây là vụ án “*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*”, bị đơn Chamaléa V đang cư trú tại Thôn S, xã P, huyện B nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Bắc Ái được quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về quan hệ hôn nhân: Chị R và anh Chamaléa V sống chung với nhau, có đăng ký kết hôn vào năm 2007 tại Ủy ban nhân dân xã P, huyện B, sau đó hai người làm ăn sinh sống tại Thôn S, xã P, huyện B, thời gian đầu vợ chồng sống với nhau tương đối hạnh phúc, sau do tính tình không hợp và bất đồng quan điểm nên vợ chồng thường xuyên xảy cãi nhau, nguyên nhân là do anh V thương xuyên uống rượu, đánh đập vợ, không chịu làm ăn. Từ năm 2021 đến nay anh V đã bỏ về sống với cha mẹ ở thôn M, xã P, hai người không còn quan tâm gì đến nhau, mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng và chị R có yêu cầu ly hôn, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào quy định tại Điều 51 và Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình giải quyết cho chị R được ly hôn với anh V.

- Về con chung: Chị và anh V có hai người con chung là cháu Chamaléa Thị Th, sinh ngày 20/7/2007 và cháu Chamaléa S, sinh ngày 14/01/2011. Khi ly hôn chị xin được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu Th và cháu S chị không yêu cầu anh V phải cấp dưỡng nuôi con. Hiện nay hai cháu đang sống chung cùng với chị R và có nguyện vọng được ở cùng với chị, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình giao hai cháu Th và S cho chị R trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Anh V không phải cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết

- Về án phí: Chị Chamaléa Thị R là người đồng bào dân tộc thiểu số sống ở xã P, huyện B là xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, chị R đã làm đơn xin miễn nộp tiền án phí. Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị Quyết số

326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, miễn toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm cho chị R.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về áp dụng pháp luật tố tụng: Ngày 13/3/2023, chị Chamaléa Thị R làm đơn đến Tòa án huyện Bắc Ái yêu cầu giải quyết cho được ly hôn với anh Chamaléa V. Hiện nay anh V đang cư trú tại Thôn S, xã P, huyện B, tỉnh Ninh Thuận nên Tòa án huyện Bắc Ái đã áp dụng khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự để thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền.

[2] Về áp dụng pháp luật nội dung:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị R và anh Chamaléa V sống chung với nhau, có đăng ký kết hôn vào năm 2007 tại Ủy ban nhân dân xã P, huyện B, sau đó hai người làm ăn sinh sống tại Thôn S, xã P, huyện B, thời gian đầu vợ chồng sống với nhau tương đối hạnh phúc, sau do tính tình không hợp và bất đồng quan điểm nên vợ chồng thường xuyên xảy cãi nhau. Từ năm 2021 đến nay anh V đã bỏ về sống với cha mẹ ở thôn M xã P và hai người không còn quan tâm gì đến nhau, mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng và chị R có yêu cầu ly hôn thì căn cứ vào quy định tại Điều 51 và Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình để giải quyết cho chị được ly hôn với anh V.

2.2. Về con chung: Chị R và anh V có hai người con chung là cháu Chamaléa Thị Th, sinh ngày 20/7/2007 và cháu Chamaléa S, sinh ngày 14/01/2011, hiện nay cháu Th và cháu S đang ở cùng với chị R, tại phiên tòa chị xin được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng các con và chị không yêu cầu anh V phải cấp dưỡng nuôi con. Sự tự nguyện nuôi con của chị R là phù hợp với quy định tại Điều 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình nên chấp nhận.

2.3. Về tài sản chung: Chị không yêu cầu có nên không xem xét giải quyết.

[3] Về án phí: Chị Chamaléa Thị R là người đồng bào dân tộc thiểu số sống ở xã P, huyện B là xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và chị đã làm đơn xin miễn nộp tiền án phí. Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Miễn toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm cho chị R.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị

quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội. Căn cứ vào Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Chamaléa Thị R.

1. Về quan hệ hôn nhân: Giải quyết cho chị Chamaléa Thị R được ly hôn với anh Chamaléa V.

2. Về nuôi con chung: Giao cháu Chamaléa Thị Th, sinh ngày 20/7/2007 và cháu Chamaléa S, sinh ngày 14/01/2011 cho chị R được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, anh Chamaléa V không phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

3. Về án phí: Miễn toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm cho chị Chamaléa Thị R.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (14/7/2023).

Bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện;
- Các đương sự;
- UBND xã P;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đức Thiện

